

TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
HUYỆN TIỂU CẦN
TỈNH TRÀ VINH
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc

Bản án số: 68/2023/HNGĐ-ST

Ngày: 11-09-2023

“Về tranh chấp ly hôn, nuôi con ”

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIỂU CẦN, TỈNH TRÀ VINH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Ngọc Ngoan**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà **Nguyễn Thị Hồng Nhung**

2. Bà **Trang Thị Cẩm Nhuận**

Thư ký phiên tòa: Bà **Sơn Thị Hoa Lan**, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tiểu Cần, tỉnh Trà Vinh.

Ngày 11 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tiểu Cần xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 26/2022/TLST-HNGĐ ngày 31 tháng 10 năm 2022, về “*Tranh chấp ly hôn, nuôi con*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 77/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 01 tháng 8 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 42/2022/QĐST - HNGĐ ngày 14 tháng 8 năm 2023 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị **Trần Thị Đông Th**, sinh năm 1996; (Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

Địa chỉ: Khóm 2, thị trấn Tiểu C, huyện Tiểu C, tỉnh Trà Vinh.

Bị đơn: Anh **Nguyễn Văn Kh**, sinh năm 1994 (vắng mặt);

Địa chỉ: ấp Ngãi Ch, xã Ngãi H, huyện Tiểu Cần, tỉnh Trà Vinh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 19/9/2022, đơn khởi kiện bổ sung ngày 30/12/2022 và đơn đề nghị giải quyết vắng mặt gửi đến Tòa án nhân dân huyện Tiểu Cần nguyên đơn chị Trần Thị Đông Th trình bày:

Vào 2016 chị có xác lập quan hệ vợ chồng với anh Nguyễn Văn Kh và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Ngãi Hùng vào năm 2016. Quá trình chung sống vợ chồng chị có được 02 người con chung tên Trần Hoài Ph sinh ngày

13/02/2014 (do chị chưa đủ tuổi kết hôn nên lấy họ mẹ) và Nguyễn Ngọc Xuân Ngh, sinh ngày 05/4/2017 hiện cháu Ph và cháu Ngh đang sống chung với chị.

Nguyên nhân mâu thuẫn: Chị Trần Thị Đông Th khai do anh Nguyễn Văn Kh đi làm không đem tiền về lo không lo cho gia đình vợ con, anh thường xuyên ăn nhậu với bạn bè, về nhà còn kiêm chuyện cự cãi, chị có khuyên nhiều lần nhưng không được nên cuộc sống vợ chồng ngày càng trầm trọng, hiện tại hai bên không còn quan tâm chăm sóc lẫn nhau và tôn trọng nhau, mạnh ai nấy sống và đã sống ly thân từ năm 2020 cho đến nay. Nay chị yêu cầu được ly hôn với anh Nguyễn Văn Kh

Về con chung: Chị Trần Thị Đông Th yêu cầu được tiếp tục nuôi hai con chung tên Trần Hoài Ph sinh ngày 13/02/2014 và Nguyễn Ngọc Xuân Ngh, sinh ngày 05/4/2017 đến đủ 18 tuổi và chị không yêu cầu anh Khánh phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung và nợ chung: Chị Trần Thị Đông Th khai không có nên chị không yêu cầu Hội đồng xét xử xem xét giải quyết.

Ý kiến con chung Trần Hoài Ph, sinh ngày 13/02/2014 trình bày: Cha cháu tên Nguyễn Văn Kh và mẹ cháu tên Trần Thị Đông Th. Nay cha mẹ cháu ly hôn cháu có nguyện vọng theo mẹ cháu và muốn sống chung với mẹ cháu là bà Trần Thị Đông Th.

Trong quá trình Tòa án giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Trần Thị Đông Th đã cung cấp cho Tòa án các tài liệu, chứng cứ sau đây: 01 (một) căn cước công dân của chị Đông Th (Có đối chiếu đúng với bản gốc); 01 (một) giấy trích lục kết hôn (bản sao) ngày 19/9/2022 của Ủy ban nhân dân xã Ngãi Hùng cấp; 02 (hai) giấy khai sinh của con chung Trần Hoài Ph và Nguyễn Ngọc Xuân Ngh (có đối chiếu bản gốc).

Đối với bị đơn anh Nguyễn Văn Kh sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã thực hiện việc niêm yết thông báo về việc thụ lý vụ án, các thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, Quyết định đưa vụ án ra xét xử lần 1 vào ngày 14/8/2023; lần 2 vào ngày 11/9/2023 hợp lệ cho anh Khánh nhưng anh Khánh vẫn không đến Tòa án tham gia tố tụng và Tòa án cũng không thể tiến hành lấy lời khai của anh Khánh được nên không thể xác định được những tình tiết nào của vụ án mà các bên đã thống nhất và không thống nhất. Vì vậy Tòa án căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án để xét xử vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi Nghên cứu các tài liệu có trong vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định;

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết:

Xét thấy đơn khởi kiện của nguyên đơn chị Trần Thị Đông Th xin ly hôn anh Nguyễn Văn Kh nên đây là vụ kiện “*Tranh chấp về ly hôn, nuôi con*” theo quy

định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Bị đơn anh Nguyễn Văn Khánh có nơi cư trú rõ ràng trên địa bàn huyện Tiểu Cần, tỉnh Trà Vinh nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Tiểu Cần theo quy định tại Điều 35 và Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về thủ tục tố tụng: Nguyên đơn chị Trần Thị Đông Th có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt. Căn cứ vào khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án theo quy định pháp luật.

Bị đơn anh Nguyễn Văn Kh đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến tham gia phiên tòa xét xử vụ án nhưng anh Khánh vắng mặt không có lý do, căn cứ vào Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt anh Khánh.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị Đông Th và anh Nguyễn Văn Kh xác lập quan hệ vợ chồng vào năm 2016 và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Ngãi Hùng theo đúng quy định của Luật Hôn nhân và gia đình nên hôn nhân của chị Đông Th và anh Nguyễn Văn Kh là hợp pháp. Trong quá trình chung sống vợ chồng anh chị đã xảy ra nhiều mâu thuẫn dẫn đến anh chị sống ly thân từ năm 2020 cho đến nay. Tại hồ sơ vụ án, chị Đông Th xác định giữa chị và anh Nguyễn Văn Kh không còn tình cảm thương yêu, quý trọng, quan tâm chăm sóc lẫn nhau, điều này chứng tỏ tình trạng hôn nhân giữa anh chị đã mâu thuẫn ngày càng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, nếu có duy trì thì mục đích hôn nhân cũng không đạt được.

Căn cứ vào Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, Tòa án chấp nhận cho chị Trần Thị Đông Th được ly hôn với anh Nguyễn Văn Kh.

[4] Đối với con chung: Do chị Đông Th khai có hai con chung tên Trần Hoài Ph sinh ngày 13/02/2014 và Nguyễn Ngọc Xuân Ngh, sinh ngày 05/4/2017 hiện đang sống chung với chị Đông Th. Chị Đông Th yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng hai con chung đến đủ 18 tuổi. Bởi vì từ lúc ly thân đến nay cháu Ph và cháu Ngh luôn chung sống với chị Đông Th và chị Đông Th không yêu cầu anh Nguyễn Văn Kh cấp dưỡng nuôi con chung. Hội đồng xét xử xét thấy nên giao cháu Ph và cháu Ngh cho chị Đông Th tiếp tục nuôi dưỡng cũng là phù hợp về sự phát triển về thể chất và tinh thần cho cháu Ph và cháu Ngh. Đồng thời cũng phù hợp với nguyện vọng cháu Ph muốn sống chung với chị Th. Hội đồng xét xử có giải thích về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn nhưng chị Đông Th không yêu cầu anh Nguyễn Văn Kh cấp dưỡng nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết

[5] Về tài sản chung và nợ chung: Chị Trần Thị Đông Th khai chị và anh Nguyễn Văn Kh không có nợ chung và tài sản chung chị không yêu cầu Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết

Do Tòa án không thể làm việc trực tiếp với anh Nguyễn Văn Kh để biết được ý kiến của anh Khánh như thế nào về tài sản chung và nợ chung giữa anh Nguyễn Văn Kh và chị Trần Thị Đông Th hay không. Vì vậy, nếu sau khi ly hôn anh Nguyễn Văn Kh có tranh chấp về tài sản chung và nợ chung với chị Trần Thị

Đông Th thì anh Khánh được quyền khởi kiện vụ án tranh chấp chia tài sản chung và nợ chung sau khi ly hôn với chị Đông Th.

[6] Về án phí: Nguyên đơn chị Trần Thị Đông Th phải chịu án phí hôn nhân sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, Điều 39, Điều 147, Điều 227, Điều 228 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Áp dụng các điều 51, 56, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Áp dụng Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Trần Thị Đông Th, cho chị Trần Thị Đông Th được ly hôn với anh Nguyễn Văn Kh.

2. Về con chung: Giao hai con chung tên Trần Hoài Ph sinh ngày 13/02/2014 và Nguyễn Ngọc Xuân Ngh, sinh ngày 05/4/2017 cho chị Đông Th tiếp tục nuôi dưỡng đến đủ 18 tuổi cũng là phù hợp theo nguyện vọng của con chung tên Trần Hoài Ph muốn sống chung với chị Đông Th.. Anh Nguyễn Văn Kh không phải cấp dưỡng nuôi con chung do chị Đông Th không yêu cầu.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được ngăn cản. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu người không trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình tôn trọng quyền được nuôi con của mình. Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Chị Trần Thị Đông Th khai không có không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết. Nếu sau khi ly hôn anh Nguyễn Văn Kh có tranh chấp về tài sản chung và nợ chung với chị Trần Thị Đông Th thì anh Nguyễn Văn Kh được quyền khởi kiện vụ án tranh chấp tài sản chung và nợ chung sau khi ly hôn với chị Trần Thị Đông Th

4. Về án phí: Chị Trần Thị Đông Th phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân sơ thẩm nhưng được cản trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 600.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0011501 ngày 31/10/2022 và 0014452 ngày 03/01/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tiểu Cần, như

vậy chị Đông Th đã nộp đủ án phí hôn nhân sơ thẩm. Hoàn trả cho chị Đông Th số tiền 300.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0014452 ngày 03/01/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tiểu Cần.

. 5. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai tại nơi cư trú để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

“Trường hợp bản án được Th hành theo quy định tại Điều 2 Luật Th hành án dân sự thì người được Th hành án dân sự, người phải Th hành án dân sự có quyền thỏa thuận Th hành án, quyền yêu cầu Th hành án, tự nguyện Th hành án hoặc bị cưỡng chế Th hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Th hành án dân sự; thời hiệu Th hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Th hành án dân sự”.

Nơi nhận:

- Những người tham gia tố tụng;
- VKSND huyện Tiểu Cần;
- CCTHADS huyện Tiểu Cần;
- TAND tỉnh Trà Vinh;
- UBND xã Ngãi Hùng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Ngọc Ngoan